Mẫu số 1

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TAO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:……

Đối tượng: Giảng viên ☑; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Văn hóa – Nghệ thuật – Thể dục thể thao; Chuyên ngành: Văn hóa học

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Buôn Krông Thị Tuyết Nhung

2. Ngày tháng năm sinh: 10/12/1969 ; Nam ☐; Nữ ☑; Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Êđê Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☑

4. Quê quán: Xã Ea Bông, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 98/53 B Y Wang, Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

6. Đại chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện)
- Số 98/53 B Y Wang, Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Điện thoại nhà riêng: 02623 825 666; Điện thoại di động: 0905691169;
- Địa chỉ E–mail: tuyetnhungbkw@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 6/1996 - 9/2006: Giảng viên BM Ngữ văn, Khoa Sư phạm, Đại học Tây Nguyên

- Từ tháng 10/2006 -09/2012: Trưởng BM Ngữ văn; PGĐ Trung tâm KHXH NV Tây Nguyên

- Từ 10/2012 đến nay: Giảng viên, Trưởng BM Văn học; PGĐ Trung tâm KHXH NV Tây Nguyên, Trường Đại học Tây Nguyên.

- Từ năm 2009 đến 2014: UV Hội đồng Di sản Quốc gia. UV BCH Hiệp hội KHKT Việt Nam (nhiệm kỳ 2015 -2020); Ủy viên Ban Văn hóa Xã hội, HĐND tỉnh Đắk Lắk nhiệm kỳ 2016 - 2021

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng Bộ môn Văn học, PGĐ Trung KHXH&NV Tây Nguyên;
Chức vụ cao nhất: Phó Giám đốc Trung tâm KHXH và Nhân văn Tây Nguyên
Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Tây Nguyên
Địa chỉ cơ quan: 567 Lê Duẩn, phương Ea Tam, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Điện thoại: (0500)3825185 Fax: (0500)3825184

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: Khoa Văn hóa, ĐH KHXH&NV Tp.HCM.

8. Đã nghỉ hưu từ tháng .....năm.....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có) :.....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): .....

9. Học vị:

– Được cấp bằng ĐH ngày 29 tháng 06 năm 1995, ngành: Ngữ văn, chuyên ngành: Ngữ văn

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Đà Lạt, Việt Nam

– Được cấp bằng Thạc sỹ ngày 19/09/2001 Chuyên ngành: Lý thuyết và lịch sử văn học

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Bộ Trưởng Bộ GD&ĐT, Việt Nam

– Được cấp bằng TS ngày 17/09/2007 Ngành: Ngữ văn, chuyên ngành: Ngữ văn

Nơi cấp bằng TS: Trường ĐHKHXH&NV Tp.HCM, ĐHQG Tp.HCM, Việt Nam

– Được cấp bằng TSKH ngày.....tháng.....năm…., ngành:....., chuyên ngành: .....

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

10. Đã được công nhận chức danh PGS ngày……tháng…….năm....., ngành:.....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐCDGS cơ sở Trường ĐH Tây Nguyên

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐCDGS liên ngành:

Văn hóa – Nghệ thuật – Thể dục thể thao

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu ngữ văn, văn hóa các DTTS Tây Nguyên.
- Nghiên cứu và ứng dụng các vấn đề KHXH cộng đồng các DTTS Tây Nguyên.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 02 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS; đang hướng 3 HV cao học ngôn ngữ, dự kiến bảo vệ luận văn cuối 2019.
- Chủ nhiệm 05 đề tài khoa học: 02 đề tài cấp Bộ, 02 đề tài cấp Tỉnh và 01 đề tài cấp cơ sở.
- Viết 14 bài tham luận tham gia Hội thảo khoa học (05 bài tham gia Hội thảo Quốc tế, 09 bài bài tham luận Hội thảo Quốc gia), viết 10 bài báo đăng tạp chí khoa học (trong đó có 01 bài được chọn đăng tạp chí quốc tế có chỉ số), 07 bài báo đăng trong Tạp chí Đại học Tây Nguyên.
- Số lượng sách đã xuất bản: 07 cuốn sách, trong đó: 06 công trình chuyên khảo; 01 cuốn sách tham khảo, đã được Trường Đại học Tây Nguyên tổ chức nghiệm thu và đưa vào phục vụ đào tạo. Viết 01 Giáo trình giảng dạy đại học; Tham gia viết 2 chương trình của Dự án UNICEF.
- Chỉ đạo, quản lý 01 chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Sư phạm Ngữ văn, tham gia xây dựng chương trình Cử nhân văn học, SP.Tiểu học Jrai, Sp.Tiểu học – Êđê và tham gia xây dựng chương trình đào tạo ngành Cao học Ngôn ngữ và Cao học Văn học.
- Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất (sách, đề tài NCKH hoặc bài báo KH).

TT	Tên công trình/đề tài	Cấp	Chủ nhiệm đề tài/tác giả	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Văn hóa mẫu hệ Êđê trong sử thi	Sách chuyên khảo	Tác giả	2009, tái bản 2012	ISNB:978-604-70-095-8
2	Xây dựng từ điển điện tử Stiêng – Việt, Việt – Stiêng''	Đề tài cấp tỉnh	Chủ nhiệm	2011- 2012	Phần mềm ứng dụng
3	Lễ hội truyền thống của người Êđê ở Đăk Lăk'', ISBN:978-604-70-1012-7	Đề tài cấp Bộ	Chủ biên	2013- 2014	Sách chuyên khảo
4	Luật tục Bahnar trong đời sống đương đại	Kết quả đề tài cấp tỉnh	Tác giả	2017 - 2018	Sách chuyên khảo, Số 2131/2019/01-86/ĐaN
5	Văn hóa ẩm thực của người Êđê	Sách chuyên khảo	Chủ biên	2009	Sách chuyên khảo

Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN (nếu có); với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí đăng, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ thuộc loại nào: SCI, SCIE, ISI, Scopus (đối với KHTN–CN); SSCI, A&HCI, ISI, Scopus (đối với KHXH–NV), chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số H của ứng viên.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu…):

- Từ 2005 đến nay, 08 Bằng khen các cấp: 02 Bằng khen Công đoàn Giáo dục Việt Nam, 01 bằng khen của UBND tỉnh Đắk Lắk, 02 bằng khen của Liên đoàn Lao động Đắk Lắk, 02 Bằng khen của UBND tỉnh Bình Phước về hoạt động khoa học; 01 Bằng khen của Bộ Trưởng, UBDT Trung ương.
- Năm 2015, nhận Kỷ niệm Chương "Vì sự nghiệp phát triển cộng đồng" của Ban Tuyên giáo Trung ương.

16. Kỷ luật: Bị khiển trách cấp Chi bộ từ tháng 4/2017 đến 4/2018.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá)

Có bằng cấp tiến sỹ về lĩnh vực ngữ văn, nắm vững kiến thức chuyên môn lĩnh vực văn học, ngôn ngữ và văn hóa Tây Nguyên; Thực hiện thành thạo các kỹ năng nghề nghiệp quy định trong chương trình giảng dạy bậc đại học và sau đại hoc; tổ chức giảng dạy đại học. Ứng CNTT và sử dụng được một số phần mềm cơ bản phục vụ công tác giảng dạy bậc đại học và sau đại học.

Có năng lực sư phạm và thời gian tham gia giảng dạy trên 20 năm; Chỉ đạo và tham gia lập kế hoạch giảng dạy các môn học và chương trình, kế hoạch đào tạo ngành ngữ văn trong các năm học và khoá học; chủ động soạn bài giảng, soạn giáo án theo quy định; Lựa chọn được phương pháp dạy học phù hợp cho bài học và các môn học giảng dạy trong chương trình đào tạo.

Tổ chức dạy học phù hợp cho sinh viên trình độ đại học và học viên cao học; thực hiện đầy đủ kế hoạch giảng dạy, đúng chương trình, nội dung giảng dạy theo sự phân công của Bộ môn của Khoa; Kết hợp hài hòa giữa lý thuyết và thực hành một cách hài hòa. Vận dụng phù hợp các phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động học tập của sinh viên đại học và học viên cao học.

Chủ động lựa chọn cách thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học phù hợp với mục tiêu môn học. Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá toàn diện, chính xác, mang tính giáo dục và đúng quy định của Trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sử dụng được kết quả kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy và học của bản thân và các giảng viên mà mình quản lý.

Với vai trò là trưởng Bộ môn văn học, chỉ đạo quản lý các văn bản giảng dạy, sinh hoạt chuyên môn của các giảng viên trong Bộ môn, bảng điểm chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp của sinh viên; bảo quản, lưu trữ, sử dụng hồ sơ dạy học và hồ sơ bồ dưỡng tiếng Êđê, chứng chỉ mần non đúng theo quy định của cơ sở đào tạo tại Trung tâm KHXHNVN Tây Nguyên.

Với vai trò là Ủy viên Hội đồng Đào tạo và Khoa học Trường Đại học Tây Nguyên (Nhiệm kỳ 2012 – 2017), tôi tham gia đóng góp ý kiến các chương trình đào tạo trình độ Cao học, trình độ đại học. Trực tiếp chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo đại học ngành ngữ văn do tôi quản lý. Tham gia xây dựng đề án cao học ngôn ngữ; tham gia biên soạn và thẩm định giáo trình, tài liệu giảng dạy có liên quan đến chuyên môn. Tham gia phản biện các chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo trình độ đại học, cao học và các chương trình cấp tỉnh, cấp viện, cấp Nhà nước.

Thực hiện nghiêm túc đạo đức nghề nghiệp trong các bài dạy, môn dạy và trong quản lý ngành đạo tạo SP Ngữ văn. Tham gia đánh giá kết quả các mặt rèn luyện đạo đức của cá nhân, của đồng nghiệp và của sinh viên chính xác, công bằng theo quy định của Nhà trường.

Tham gia, phối hợp với cố vấn học tập quản lý sinh viên ngành, xây dựng môi trường giáo dục, học tập lành mạnh; Quản lý các thông tin liên quan đến sinh viên và gửi báo cáo bằng văn bảng lên Khoa trường đúng theo quy định (báo cáo hằng tháng). Luôn luôn ý thức xây dựng môi trường giáo dục, học tập lành mạnh, dân chủ, hợp tác giữa người quản lý ngành với giảng viên và với sinh viên.

Với vai trò là Ủy viên Liên hiệp Hội KHKT Trung ương, Ủy viên Ban VHXH của HĐND tỉnh, ỦY viên Ban CH Hội VHNT tỉnh Đắk Lắk tôi còn tham gia giám sát, kiểm tra, phản biện, đóng góp ý kiến trong các hoạt động liên quan đến an sinh xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế…

Thường xuyên tự học tập, bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; tham gia dự giờ; Cập nhật kiến thức, kỹ năng nghề, công nghệ, phương pháp giảng dạy đáp ứng yêu cầu của giáo dục nghề nghiệp theo xu thế hội nhập quốc tế.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng trình độ đại học trở lên*:*

Tổng số: 23 năm. (Khai cụ thể ít nhất 6 thâm niên, trong đó có 3 thâm niên cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ.

TT thâm niên	Khoảng thời gian	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy	
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH
1	1996 - 2015			02	> 35	15	2
Thâm niên cuối							
2	2016 –2018			03	>15	03	03

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:

a) Được đào tạo ở nước ngoài □:

– Học ĐH □ ; Tại nước: .....

– Bảo vệ luận án ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH □; Tại nước : .....

– Thực tập dài hạn (> 2 năm) □ ; Tại nước : .....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☑:

– Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: CN VB2 Ngôn ngữ Anh (Giấy xác nhận của Lãnh đạo Trường Đại học Tây Nguyên về hoàn thành chương trình khóa học).

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài □ :

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ : ….....

– Nơi giảng dạy (cơ sơ đào tạo, nước): .....

d) Đối tượng khác ☑ ; Diễn giải: Thành thạo, dạy chuyên sâu tiếng Êđê, Jrai (chứng chỉ dạy tiếng Jrai)

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ): VB2 Ngôn ngữ Anh (Giấy xác nhận của Lãnh đạo Trường về kết quả hoàn thành chương trình khóa học).

Cơ sở đào tạo: Trường ĐH Tây Nguyên.

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luậ án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từ ..... đến	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Thu Hiền		x	x		6/2013-12/2013	Trường ĐH KHXH&NV HCM	Số 910/QĐ-XHNV-SĐH, 2014
2	Nguyễn T.Hồng Cúc		x	x		6/2013	Trường ĐH KHXH&NV HCM	Số 456/QĐ-XHNV-SĐH, 2016
3	Bùi Thị Diễn		x	x		12/2018	Trường ĐHTN	
4	Đặng Thị Tuyết		x	x		12/2018	Trường ĐHTN	
5	Võ Thị Hải Yến		x	x		12/2018	Trường ĐHTN	

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

Các cuốn sách sau khi bảo vệ học vị TS:

TT	Tên sách	Loại sách (CK,GT, TK,HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM, CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)

1	Luật tục Êđê trong đời sống đương đại	CK	Trường Đại học Tây Nguyên	01	MM	Quyết định nghiệm thu đưa vào sử dụng Số 1070/QĐ-ĐHTN-ĐHTN ngày 5/6/2019.
2	Luật tục Bahnar (Song ngữ Bahnar – Việt)	TK	Trường Đại học Tây Nguyên	01	MM	Quyết định nghiệm thu đưa vào sử dụng Số 1072/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 5/6/2019
3	Sử thi Êđê – Aghan Mdrong Dam và aghan Y'Khing Ju Hbia Yâo	TK	Trường Đại học Tây Nguyên	01	MM	Quyết định nghiệm thu đưa vào sử dụng Số 1071/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 5/6/2019
4	Chuyên đề tiếng Êđê	GT	Trường Đại học Tây Nguyên	1	MM	Quyết định nghiệm thu đưa vào sử dụng Số 1397/HĐ-ĐHTN, ngày 15/9/2015 Trường ĐHTN
5	Văn hóa mẫu hệ trong sử thi Êđê	CK	NXb Văn hóa Dân tộc, 2012, ISBN:978-604-70-0195-8	1	MM	Quyết định nghiệm thu đưa vào sử dụng Số 1139/QĐ-ĐHTN-ĐHĐH ngày 17/6/2019 của Trường ĐH Tây Nguyên
6	Văn hóa ẩm thực Êđê	CK	NXb Văn hóa Dân tộc, 2008	3	CB: 09-84, 197 - 214	Quyết định nghiệm thu đưa vào sử dụng 1138/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH, 17/6/2019 của Trường ĐH Tây Nguyên
7	Lễ hội truyền thống của người Êđê ở Đắk Lắk	CK	Nxb Văn hóa Dân tộc, 2016, ISBN:978-601-70-1012-7	2	CB: 01-117, 179 - 249	Quyết định nghiệm thu đưa vào sử dụng Số 1140/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Trường Đại học Tây Nguyên

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT…)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	**ĐT:** Sưu tầm, biên dịch, nghiên cứu luật tục Bahnar	CN	KHGL -01-2016, Cấp tỉnh	2017 - 2018	15/1/2019
2	**ĐT:** Nghiên cứu lễ hội truyền thống của người Êđê ở Đăk Lăk''	CN	B2011-15-03, Cấp Bộ	2013 -2014	6/7/2014
3	**ĐT:** ''Xây dựng từ điển điện tử Stiêng – Việt, Việt – Stiêng''	CN	Cấp tỉnh	2011 - 2012	16/8/2012

4	**ĐT:** Sưu tầm và dịch thuật hát kưt (dân ca) Êđê	CN	B2006-15-08, Cấp Bộ	2007	20/6/2008
5	**ĐT:** Sưu tầm, biên dịch câu đàm thoại thông dụng Việt – Êđê	CN	Cấp cơ sở	2010	3/12/2010
6	**TK:** Nghiên cứu nghi lễ nông nghiệp của người Jrai, Bahnar, vai trò của chúng đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Gia Lai hiện nay	TK	B2007 -15-18, Cấp Bộ TĐ	2007 - 2008	2008
7	**ĐT:** Xây dựng chương trình tiếng Stiêng bậc tiểu học ở Bình Phước (đã nghiệm thu cơ sở)	TVC	Cấp tỉnh	2017 - 2019	2019
8	**ĐT:** Nghiên cứu thực trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống vùng đồng bào dân tộc Stiêng ở Bình Phước và đề xuất giải pháp	TK	Cấp tỉnh	2019 - 2020	2020

Các chữ viết tắt: CT: chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

Trước khi bảo vệ luật án tiến sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín	Số trích dẫn của bàn báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
1	Vai trò người phụ nữ qua luật tục hôn nhân gia đình	1	Tạp chí KH Trường Đại học SP Vinh		ISSN 1859-2228	35 số 2B	61 - 67	2006
2	Văn hóa mẫu hệ qua kiến trúc dân gian	1	Tạp chí KHXH, Viện KHXH Vùng Nam Bộ		SISS:Southern Institude Of Sciense	10(86)	42 - 45	2005
3	Tục chuê nuê trong hôn nhân truyền thống của người Êđê	1	Hội thảo KH do Viện KHXH Vùng Nam Bộ, Đại học Tây Nguyên			3/2004	http://www.evan.com.vn	2004
4	Vài nét chính về hôn nhân truyền thống của người Êđê ở Dăk Lăk	1	Thông báo KH Đại học Vinh			Số 23	trang 17 - 21	2000

Sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
1	Designing Cham font Unicode Stanrd and Cham Keybord	3	International Journal of Engineering & Technology	International Journal of Engineering & Technology	website :www.sciencepubco.com/index.php/IJET	7(2.29) (2018) 853-857	853-857	2018
2	Dân ca ví, giặm trong đời sống người Nghệ An, Hà tĩnh ở Tây Nguyên	1	Tổ chức tại Nghệ An, Đăng trong Tạp chí Nguồn sáng dân gian, ISSN:2525-2240	HT Quốc tế	ISSN:2525-2240	Số 4 (53)	18 - 22	4/2014
3	Bảo tồn chữ Chăm qua ứng dụng chuyển tự chữ Chăm trực tuyến	3	Sách HT quốc tế "Việt Nam và ĐNA trong bối cảnh toàn cầu hóa" tập 2, Nxb ĐH Quốc gia TP.HCM, ISBN-978-604-73-4030-9	HT quốc tế	ISBN-978-604-73-4030-9	Tập 1	163 - 187	8/2015
4	Một số biến đổi cơ bản về văn hóa Tây Nguyên trong bối cảnh hội nhập và phát triển	1	Sách HT quốc tế "Việt Nam và ĐNA trong bối cảnh toàn cầu hóa" tập 2, Nxb ĐH Quốc gia TP.HCM, ISBN-978-604-73-4030-9	HT quốc tế	ISBN-978-604-73-4030-9	Tập 2	713 - 730	2015
5	Vai trò luật tục Tây Nguyên với quản lý, phát triển xã hội theo hướng bền vững	1	Kỷ yếu HT Quốc tế "Nho học - triết lý giáo dục trong thế giới đương đại" (Confucianism as A philosophyOf Education For the Contemporapy Word) tại TP.HCM	HT quốc tế	Kỷ yếu Hội thảo		546 - 555	7/2016
6	Lễ hội truyền thống ở Tây Nguyên với phát	1	Hội thảo Quốc tế tại Phú Yên, Viện Phát triển Phương	HT quốc tế	Sách Hội thảo		22 (tóm tắt)	

	triển du lịch		Đông, Moscow State Institute of Culture, Culture University HCM phối hợp tổ chức tại Phú yên -In trong Tài liệu HT " Văn hóa truyền thống các DTTS tại chỗ vùng Tây Nguyên - Bảo tồn và phát huy" Do Viện KHXH vùng Tây Nguyên tổ chức tại BMT					8/2016
7	Giải pháp phát triển nghề dệt thổ cẩm người Êđê và Mnông ở huyện Cư Jut tỉnh Đắk Nông	01	Hội thảo "Văn hóa thổ cẩm các dân tộc Việt Nam" do Viện VHNT VN và Sở VHTTDL Đắk Nông tổ chức tại Gia Nghĩa		Kỷ yếu Hội thảo		185 - 191	1/2019
8	Một số thành tố quan trọng trong không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên	01	Hội thảo "Bảo vệ và phát huy giá trị không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên" do Viện VHNTVN và Sở VHTTDL tỉnh Gia Lai tổ chức tại Plei Ku		Kỷ yếu Hội thảo		258 - 267	12/2018
9	Tìm về cội nguồn địa danh của người Stiêng Bu Dru và Krơwai ở Thị xã Phước Long, Bình Phước	02	Hội thảo ngôn ngữ học toàn quốc chủ đề "Ngôn ngữ Việt Nam trong bối cảnh giao lưu, hội nhập và phát triển" do Hội Ngôn ngữ học Việt Nam và Trường ĐH Thủ Dầu Một tổ chức tại Bình Dương		Sách Hội thảo	Tập 2	2039 - 2044	6/2019
10	Hôn nhân, gia đình của người Bahnar qua luật tục	1	Kỷ yếu Hội thảo "Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trong đồng bào dân tộc thiểu		Kỷ yếu Hội thảo		239 - 249	5/2019

			số" do Viện VHNT QG Việt Nam tổ chức tại Hà Nội					
11	Giá trị văn hóa Tây Nguyên với phát triển bền vững	1	Hội thảo "Giá trị văn hóa truyền thống Tây Nguyên với phát triển bền vững", Nxb Chính trị QG Sự thật, ISBN.978-064-57-2621-1		Sách Hội thảo		104 - 150	9/2016
12	Nhìn nhận lại thực trạng văn hóa ở Tây Nguyên	1	In trong sách HT "Giá trị văn hóa truyền thống Tây Nguyên với phát triển bền vững", Nxb Chính trị QG Sự thật. Mã số: ISBN.978-064-57-2621-1		Sách Hội thảo		191 - 198	9/2016
13	Phát triển trí thức DTTS Tây Nguyên theo tư tưởng HCM	1	Hội thảo "Kỷ niệm 70 năm Bác Hồ gửi thư Đại hội các DTTS Miền Nam tại Plei Ku, in sách mã số: ISBN:978-604-944-944-4		Sách Hội thảo		207 - 224	2/2017
14	Vai trò của mẫu hệ đối với phát triển bền vững nông thôn Tây Nguyên	1	Kỷ yếu Hội thảo KH "Xây dựng đời sống văn hóa nông thôn mới" Do Bộ VH,TT,DL và UBND Đắk Nông tổ chức		Kỷ yếu Hội thảo		319 - 331	12/2016
15	Lễ hội dân gian Tây Nguyên – thực trạng và giải pháp	1	Kỷ yếu HTKH "Lễ hội – nhận thức, giá trị và giải pháp quản lý" do Bộ VH,TT, DL và Hội đồng Di sản Văn hóa Quốc gia tổ chức ở Hà Nội		Kỷ yếu Hội thảo		254-262	8/2012
16	Thực trạng cồng chiêng của xã Ea Bông, huyện Krông Ana – vài	1	Hội thảo "Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên – thực		Kỷ yếu Hội thảo		111-117	11/2007

	suy nghĩ về việc bảo tồn và phát huy		trạng và giải pháp bảo tồn, phát huy", UBND tỉnh Đắk Lắk tổ chức tại BMT					
17	Luật tục Bana với giáo dục truyền thống	1	Tạp chí Khoa học xã hội Tây Nguyên, ISSN 1859-4042		Tạp chí	Số 1(33) 2019	28-38	2019
18	Làng Tây Nguyên với phát triển bền vững	1	Tạp chí Cộng sản, 1265 ISSN 0866 7276		Tạp chí	2/2015		20/2/2015
19	Luật tục với quản lý, phát triển xã hội cấp cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số Tây nguyên	1	Tạp chí Cộng sản,1265 ISSN 0866 7276		Tạp chí	Số 345, 05/2016		2016
20	Mẫu hệ Tây Nguyên với tiến bộ xã hội và phát triển bền vững	1	Tạp chí Cộng sản - Chuyên đề cơ sở, 1265 ISSN 0866 7276		Tạp chí	Số 122, 2/2017		2017
21	Tri thức dân gian qua lễ hội nông nghiệp của người Êđê	1	Tạp Chí Khoa học Trường Đại học Tây Nguyên, ISSN 1859-4611		Tạp chí	Số 10	82-89	12/2013
22	Hát khóc trong tang lễ của người Việt ở thành phố BMT	2	Tạp chí KH, Trường ĐHTN, ISN 1859-4611		Tạp chí	Số 13		12/2014
23	Một số đặc điểm cơ bản câu trong tiếng Êđê	1	Tạp chí KH trường ĐHTN, ISN 1859-4611		Tạp chí	Số 15	98-102	10/2015
24	Giá trị nghi lễ nông nghiệp của người Bahnar và Jrai	2	Tạp chí KH trường ĐHTN ISN 1859-4611		Tạp chí	Số 05	67-76	*2009*
25	Hát kưt của người Êđê	1	Tạp chí KH trường ĐHTN ISN 1859-4611		Tạp chí	Số 05	60 -65	*2009*
26	Một số vấn đề thi pháp sử thi	1	Tạp chí KH trường ĐHTN, ISN 1859-4611		Tạp chí	Số 06	130-136	*2010*
27	Văn hóa mẫu hệ qua sử thi	1	Tạp chí KH trường ĐHTN		Tạp chí	Số 3	50 - 57	*2008*
	Công bố hơn 10 bài báo trên các tạp chí: Tạp chí Khoa học và Thời đại tỉnh Bình Phước; Báo văn hóa du lịch Đắk Lăk, Tạp chí Heritage (Vietnam Airline), Báo Đắk Lắk…)							

7.2. Bằng phát minh, sáng chế

TT	Tên bằng	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,…)

TT	Năm	Bằng khen	Số, ngày, tháng, năm quyết định công nhận, cơ quan ban hành
1	2017	**Bằng khen** "Đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển của Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Bình Phước"	Số Bằng khen 2643, QĐ số 2340/QĐ-UBND ngày 21/9/2017, do chủ tịch Nguyễn Văn Trăm đã ký
2	2019	**Bằng khen** "Đã có nhiều đóng góp trong các lĩnh vực KHCN tỉnh Bình Phước nhân dịp kỷ niệm 60 năm thành lập ngành KHCN"	Số Bằng khen 2097, QĐ số 1041/QĐ-UBND Bình Phước ngày 21/5/2019, do chủ tịch Nguyễn Văn Trăm đã ký
3	2010	Giấy chứng nhận hướng dẫn sinh viên thực hiện công trình đạt Giải thưởng "Sinh viên nghiên cứu khoa học" năm 2010	Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng ngày 24/12/2010.

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục

TT	Tên chương trình	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số QĐ và ngày, tháng, năm	Nhiệm vụ
1	Chương trình Đào tạo trình độ ThS Văn học	Trường Đại học Tây Nguyên	Số 2005/QĐ-ĐHTN-ĐTSĐH, 28/9/2018	Phó Tổ trưởng Tổ xây dựng Đề án
2	Chương trình Đào tạo trình độ ThS Ngôn ngữ	Trường Đại học Tây Nguyên		
3	Chương trình mở đào tạo Sp.Ngữ văn	Trường Đại học Tây Nguyên	Quyết định Số 6985/QĐ, ngày 23/11/2006, của Bộ GD&ĐT về mở ngành đào tạo	Trưởng Bộ môn chỉ đạo xây dựng, biên soạn chương trình đào tạo
4	Chương trình đào tạo CN.Văn học và Sp.Ngữ văn	Trường Đại học Tây Nguyên	Quyết định chuyển đổi ngành đào tạo cao đẳng, đại học theo Thông tư 14/2010/TT-BGĐT ngày 14/01/2011	Trưởng Bộ môn (chịu trách nhiệm chỉ đạo, xây dựng các học phần liên quan đến văn học, văn hóa do Bộ môn giảng dạy.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS □
- Giờ chuẩn giảng dạy: □
- Công trình khoa học đã công bố □
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ □
- Hướng dẫn NCS, ThS □

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Buôn Ma Thuột., ngày 27 tháng 6 năm 2019

Người đăng ký

(Ghi rõ họ tên, ký tên)

TS.Buôn Krông Thị Tuyết Nhung

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

– Về những nội dung "Thông tin cá nhân" ứng viên đã kê khai;

– Về giai đoạn ứng viên thuộc biên chế giảng viên đại học và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này. (Những trường hợp khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Đắk Lắk, ngày……tháng …..năm 2019

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ghi rõ họ tên, ký tên, đóng dấu)